***Ngày soạn:***

**Ngày dạy :**

**Tiết 29-**

**Văn bản : QUA ĐÈO NGANG**

**( Bà Huyện Thanh Quan )**

**I.MỤC TIÊU CẦN ĐẠT:**

**1,Kiến thức:**

-Sơ giản về tác giả Bà Huyện Thanh Quan.

-Đặc điểm thơ Bà Huyện Thanh Quan qua bài thơ Qua Đèo Ngang.

-Cảnh Đèo Ngang và tâm trạng tác giả thể hiện qua bài thơ.

-Nghệ thuật tả cảnh, tả tình độc đáo trong văn bản.

**2.Kĩ năng:**

-Đọc-hiểu văn bản thơ Nôm viết theo thể thơ thất ngôn bát cú Đường luật.

-Phân tích một số chi tiết nghệ thuật độc đáo trong bài thơ.

**3. Thái độ**

- Có tình cảm khâm phục tài năng của Bà Huyện Thanh Quan**4. Năng lực:**

**4. Năng lực:**

|  |  |
| --- | --- |
| *\* Năng lực chung*  - Năng lực tự học  - Năng lực tự giải quyết vấn đề và sáng tạo.  - Năng lực giao tiếp.  - Năng lực hợp tác  - Năng lực công nghệ thông tin và truyền thông | *\* Năng lực riêng*  *-* Năng lực giao tiếp tiếng Việt  - Năng lực thưởng thức văn học / cảm thụ thẩm mỹ |

**II. CHUẨN BỊ:**

1. Giáo viên:

- Đọc TLTK

- Soạn giáo án

2. Học sinh:

- Đọc bài,

- Chuẩn bị bài theo câu hỏi sgk.

**III. TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC:**

***1. Ổn định tổ chức: ktss(*** 1phút)

***2. Kiểm tra bài cũ****:*Lồng ghép trong bài mới.

***3. Bài mới: (44’)***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động giáo viên** | | **Hoạt động học sinh** | **Ghi bảng** |
| **A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (4’)** | | | |
| Tổ chức trò chơi “ Du lịch qua các địa danh văn hóa lịch sử”  Mời một học sinh lên điều hành | HS lên điều hành trò chơi   * Hai đội chơi tham gia | |  |
| GV vào bài:  Các em ạ! Đèo Ngang là một địa danh nổi tiếng trên đất nước ta. Nhà thơ Phạm Tiến Duật đã từng viết 1 câu thơ rất dí dỏm và bất ngờ:  Bao nhiêu người làm thơ về Đèo Ngang  Mà không biết con đèo chạy dọc.  Đúng là có biết bao người làm thơ về Đèo Ngang như Cao Bá Quát có bài Lên núi Hoành Sơn, Nguyễn Khuyến có bài Qua núi Hoành Sơn, Nguyễn Thượng Hiền có bài Mùa xuân trông núi Hoành Sơn... Nhưng tựu trung, được nhiều người biết và yêu thích nhất vẫn là bài Qua đèo Ngang của Bà huyện Thanh Quan. Bài thơ như một bút kí thơ đậm chất trữ tình. Hôm nay cô trò chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài thơ. | | | |

**B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (25’)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hoạt động GV** | | **Hoạt động HS** | | | **Ghi bảng** | |
| ***\*Hoạt động 1:Hướng dẫn tìm hiểu tác giả, tác phẩm***  ? Dựa vào phần chú thích trong sgk , em hãy nêu 1 vài nét về tác giả bài thơ Qua Đèo Ngang?  - GV: Bà huyện Thanh Quan là người học rộng, tài cao; bà cùng Đoàn thị Điểm và Hồ Xuân Hương là 3 nhà thơ nữ có tiếng nhất ở TK 18-19. Thơ của bà còn lưu lại 6 bài như: Thăng Long thành hoài cổ, Chiều hôm nhớ nhà, Chùa Trấn Bắc. Đó là những bài thơ Nôm đặc sắc và nổi tiếng của bà sau bài Qua Đèo Ngang.  Thơ bà thường viết nhiều về thiên nhiên vào lúc trời chiều, gợi lên cảm giác vắng lặng, buồn buồn.  Đối với bà, cái đẹp là dĩ vãng. Hiện tại vắng vẻ hiu quạnh chỉ là cái bóng mờ mờ của dĩ vãng mà thôi. Chính vì vậy mà người ta gọi:  - Bài thơ ra đời trong hoàn cảnh nào?  - GV: Như chúng ta đã biết Bà huyện Thanh Quan quê ở Thăng Long, bà là người Đàng ngoài thuộc chúa Trịnh. Nhưng mệnh trời đã chuyển về họ Nguyễn. Lúc đó bà được chúa Nguyễn mời vào cung Phú Xuân - Huế làm chức cung chung giáo tập để dạy công chúa và cung phi. Trên đường vào kinh đô phò vua mới, khi qua Đèo Ngang bà đã dừng chân ngắm cảnh và sáng tác bài thơ Qua đèo Ngang. Bài thơ in trong “Hợp tuyển thơ văn Việt Nam” tập III (1963 )  - Giải thích từ khó: Hs đọc chú thích: 1, 2 (102 ), 4, 5 (103 ).  ? Dựa vào số câu, số tiếng trong bài thơ, em hãy cho biết bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào?  - Thế nào là thơ thất ngôn bát cú Đường luật? Hs đọc sgk (102 ).  - GV: Giới thiệu bố cục bài thơ thất ngôn bát cú.  - Hướng dẫn đọc: Bài thơ thể hiện tâm trạng buồn, cô đơn. Khi đọc các em cần đọc chậm, buồn, ngắt đúng nhịp 4/3 và 2/2/3. Càng về cuối giọng đọc càng chậm, nhỏ hơn. Đến 3 tiếng: trời, non, nước, đọc tách ra từng tiếng. 3 tiếng ta với ta đọc như tiếng thầm thì mình nói với mình.  - GV đọc - 2 hs đọc - Gv nhận xét.  ***Hoạt động 2. Hướng dẫn tìm hiểu chi tiết VB***  - Hs đọc 2 câu đề.  ? Câu thơ đầu miêu tả cảnh ở đâu?  ? Bước tới là từ loại gì? Nó chỉ hành động của ai? (Bước tới là ĐT chỉ hành động của nhân vật trữ tình tức nhà thơ khi thấy con đèo và tiếp cận con đèo).  ? Nhà thơ tiếp cận con đèo vào thời điểm bóng xế tà, đó là thời điểm nào trong ngày? (Đây là lúc trời đã về chiều, là lúc chuyển giao giữa ngày và đêm. Đó là thời khắc của ngày tàn, lúc này chỉ còn những tia nắng yếu ớt và màn đêm đang dần buông xuống).  ?Thời điểm đó đã gợi tả được tâm trạng gì của tác giả?  - Gv: Thời điểm ấy không còn là thời điểm của vui tươi, rạng rỡ mà đã xiêu xiêu về phía hoài niệm mơ màng. Thời điểm ấy rất phù hợp với tâm trạng của người lữ khách xa nhà. Thời gian, không gian được miêu tả ở đây như là 1 yếu tố nghệ thuật bộc lộ tâm trạng. Điều này đã đựơc thể hiện rất rõ trong ca dao:  Chiều chiều ra đứng ngõ sau,  Trông về quê mẹ ruột đau chín chiều.  ? Câu thơ nào miêu tả cảnh thiên nhiên của đèo Ngang?  ? Thiên nhiên Đèo Ngang được gợi tả qua những từ ngữ nào? (Cỏ, cây, đá, lá, hoa) Đây là phép liệt kê gây ấn tượng về số lượng bề bộn, dày đặc của cảnh vật.  ? Từ chen thuộc từ loại gì, nó được dùng ở đây với nghĩa như thế nào? (ĐT - Chen: chen chúc nhau, lẫn vào nhau, không có hàng lối, không có trật tự )  ?Điệp từ chen được lặp lại 2 lần cùng với phép liệt kê có sức gợi tả 1 cảnh tượng thiên nhiên cằn cỗi, thưa thớt, thiếu sức sống hay cảnh tượng thiên nhiên xanh tươi, rậm rạp, đầy sức sống ?  ? Vậy cảm nhận đầu tiên của nhà thơ về cảnh đèo Ngang là cảm nhận về 1 khung cảnh ngút ngàn, hoang sơ, vắng vẻ hay là cảm nhận về 1 khung cảnh sơ xác tiêu điều?  GV- Thiên nhiên là vậy, còn sự sống của con người nơi đây thì sao – Ta cùng tìm hiểu tiếp:  - HS đọc 2 câu thực.  ?Người ta vẫn thường nói là trên núi nhưng ở đây tác giả lại viết là dưới núi, vì sao tác giả lại viết như vậy?  ? Bức tranh Đèo Ngang ở 2 câu thực có thêm nét gì mới? (Đã xuất hiện hình ảnh con người và sự sống của con người)  ? 2 từ: lom khom, lác đác là từ ghép hay từ láy? 2 từ láy này có sức gợi tả như thế nào?  (Từ láy- Lom khom gợi hình dáng vất vả của người tiều phu. Lác đác gợi sự thưa thớt, ít ỏi của những quán chợ ).  ?Em có nhận xét gì về cấu trúc của 2 câu thơ này? (VN được đảo lên trước CN và phụ ngữ sau của cụm DT được đảo lên trước)  ? Đảo ngữ được sử dụng ở 2 câu thơ này có tác dụng gì? (nhấn mạnh thêm cái ấn tượng về hình dáng vất vả của người tiều phu và sự thưa thớt, hiu quạnh của lều chợ )  ? Ở câu 3, 4 có sử dụng phép đối, vậy em hãy chỉ ra những biểu hiện của phép đối và tác dụng của nó? (đối thanh, đối từ loại và đối cấu trúc câu-Tạo nhịp điệu cân đối cho câu thơ.)  ? Hai câu thực đã tả về sự sống của con người ở đèo ngang, đó là sự sống như thế nào (Đông vui, tấp nập hay thưa thớt, vắng vẻ)?  - GV: Bốn câu thơ đầu là bức tranh phong cảnh thiên nhiên ở Đèo Ngang : núi đèo bát ngát xanh tươi và đâu đó thấp thoáng sự sống của con người nhưng còn thưa thớt hoang sơ. Cảnh được nhìn vào lúc chiều tà, tác giả đang trong cảnh ngộ phải xa nhà, mang tâm trạng cô đơn nên cảnh vật cũng buồn và hoang vắng. Đây là cảnh hiện thực khách quan hay là cảnh tâm trạng ? Lời giải đáp cho câu hỏi này nằm ở 2 câu luận.  - Đọc 2 câu luận:  ? Trong buổi chiều tà hoang vắng đó nhà thơ đã nghe thấy âm thanh gì? (âm thanh của tiếng chim quốc và chim đa2)  - Gv: ở đây các em cần lưu ý 2 điển tích: Chim quốc được lưu truyền là hồn vua Thục đế mất nước nên đau lòng kêu khóc đến nhỏ máu ra mà chết biến thành con chim quốc. Chim đa đa là nhắc tới tích: Bá Di, Thúc Tề - là 2 bề tôi của nhà Thương, thà chết đói chứ không chịu sống với nhà Chu, không ăn thóc nhà Chu nên đã chết hoá thành chim đa đa. Hai điển tích này không xa lạ đối với các nhà thơ trung đại. Tiếng chim ở đây cũng là yếu tố nghệ thuật có tác dụng gợi tả tâm trạng và nỗi lòng nhân vật trữ tình.  ? Nhà thơ đã mượn tiếng chim để bày tỏ lòng mình, đây là hình thức biểu đạt trực tiếp hay gián tiếp?( gián tiếp)  ? Cách biểu đạt gián tiếp thông qua âm thanh của tiếng chim, là sử dụng biện pháp tu từ gì? Tác dụng của biện pháp tu từ đó? (ẩn dụ tượng trưng - để bộc lộ chiều sâu tình cảm)  ?Vậy theo em tiếng chim quốc và chim đa đa kêu trên đèo vắng, lúc chiều tà gợi cảm giác vui tươi, phấn khỏi hay gợi nỗi buồn khổ?  ? Hai từ : quốc2, gia2 ngoài nghĩa chỉ chim quốc và chim đa đa, còn có nghĩa: quốc - nước, gia - nhà, đây là 2 từ Hán Việt đa nghĩa và đồng nghĩa. Cách dùng từ đa nghĩa và đồng nghĩa trong thơ văn là phép tu từ gì? (chơi chữ).  ? Theo em chơi chữ có tác dụng gì? (Chơi chữ tạo cách hiểu bất ngờ và tạo sự hấp dẫn thú vị cho câu thơ )  ? 2 câu luận còn sử dụng phép đối, em hãy chỉ ra phép đối và tác dụng của nó ? (Đối: thanh, từ loại, nghĩa - Làm cho câu thơ cân đối, nhịp nhàng).  ? Những biện pháp nghệ thuật trên đã góp phần bộc lộ trạng thái cảm xúc gì của nhà thơ ?  ? Vì sao Bà huyện Thanh Quan lại có tâm trạng buồn như vậy? **( Thảo luận)**  - Gv: Như đã giới thiệu ở phần đầu, Bà huyện Thanh Quan là người Đàng Ngoài thuộc Lê Trịnh, nhưng nay lại thuộc triều Nguyễn ở Đàng Trong. Vì vậy trong tâm tư của bà không khỏi không ngầm lắng sự thương nhớ và nuối tiếc triều Lê, một triều đại vàng son đã qua và là sự phủ định chính quyền nhà Nguyễn bấy giờ. Từ cảnh trước mắt quay về cảnh đã qua, từ hiện thực trở về quá khứ. Đó là hiện thân tiếng lòng người lữ khách đi đường lẻ loi, nhiều tự sự. Đó chính là đặc điểm:  Nỗi nhớ thương này không chỉ riêng bà mà nó còn là nỗi nhớ thương của những người dân xứ Đàng Ngoài. Đó là:  - Gv: các em ạ! Từ cảm nhận nhà thơ trực tiếp bộc lộ nỗi niềm qua 2 câu kết. Bây giờ chúng ta đi tìm hiểu:  -Hs đọc 2 câu kết.  ? Câu trên tả cảnh gì ? Cảnh trời, non, nước gợi cho ta ấn tượng về 1 không gian như thế nào?  ?Câu dưới tả gì? Tình riêng là gì? (Tình riêng là chỉ tình cảm sâu kín, đó không phải là tình yêu đôi lứa mà là tình yêu quê hương, đất nước của tác giả)  ? Tại sao tác giả lại dùng từ mảnh? (Mảnh: nhỏ bé, yếu ớt, mỏng manh)  ? Ta với ta là chỉ ai với ai? nó thuộc từ loại gì? (Đại từ - chỉ mình với mình, chỉ có 1 mình ta biết, 1 mình ta hay)  ?Câu trên tả cảnh rộng lớn, bao la còn câu dưới lại nói về con người nhỏ bé, yếu đuối, cô đơn. Hai hình ảnh này như thế nào với nhau? Nó có tác dụng gì? (Hình ảnh đối lập làm nổi rõ tâm trạng buồn, lẻ loi, cô đơn, không có người sẻ chia)  - Gv: Nếu ở 2 câu đề là “bước tới”, thì 2 câu kết là sự “dừng chân”. Đây là cách kết cấu đầu cuối tương ứng.  ? Theo em, 2 câu kết đã diễn tả được tâm trạng gì của nhà thơ?  - Gv: Từ chỗ cảm nhận vẻ đẹp hoang vắng của thiên nhiên, nhà thơ quay trở về thực tại của cõi lòng. Đứng trước trời, nước mênh mông, trước cảnh bể dâu của cuộc đời, con người thấy nhỏ bé, cô đơn, quay lại chỉ có mình với mình, với mảnh tình riêng đơn lẻ, nhỏ nhoi, trống vắng mênh mông.  ? Bài thơ có ý nghĩa gì?  ***\*Hoạt động 3. Hướng dẫn tổng kết:***  - Bài thơ được biểu đạt bằng phương thức nào? thông qua những biện pháp tu từ gì? (Miêu tả để biểu cảm: tả cảnh ngụ tình, sử dụng phép đối, đảo ngữ, điệp ngữ, ẩn dụ, chơi chữ)  - Gv: Các biện pháp tu từ này chúng ta sẽ được học ở các bài sau.  ? Đây là bài thơ tả cảnh ngụ tình? Đó là cảnh gì, tình gì ? (Ghi nhớ ) | | Trả lời  Lắng nghe  Lắng nghe  Lắng nghe  đọc  trả lời  lắng nghe  Lắng nghe  đọc  trả lời  trả lời  trả lời  Trả lời  Lắng nghe  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Lắng nghe  đọc  trả lời  trả lời  nhận xét  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Lắng nghe  đọc  trả lời  lắng nghe  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Trả lời  Nhận xét  Nhận xét  Lí giải  Lắng nghe  Lắng nghe  đọc  trả lời  trả lời  trả lời  Trả lời  Nêu ý nghĩa  Lắng nghe  Trả lời  Lắng nghe | | | ***I- Tìm hiểu chung :***  ***1- Tác giả***- ***Tác phẩm***:  ***\*Tác giả*** :Tên thật là Nguyễn Thị Hinh (TK 19).  - Bút danh là Bà huyện Thanh Quan.  - Đề tài thường viết về thiên nhiên vào lúc trời chiều.  - Bà là một nhà thơ hoài cổ - hoài thương rất điển hình .  ***\*- Tác phẩm :***  ***-***Bài thơ được sáng tác trên đường vào kinh Huế nhận chức.  ***2.Chú thích:***  \*Từ khó: sgk.  \* Thể thơ:Thất ngôn bát cú Đường luật: sgk (102 ).  ***3.Bố cục***: 4 phần (Bảng phụ )  ***II- Tìm hiểu chi tiết:***  ***1-Hai câu đề.***  Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà,  -> Thời gian gợi buồn, gợi nhớ, gợi sự cô đơn.  Cỏ cây ***chen*** đá, lá ***chen*** hoa.  - Phép liệt kê, gây ấn tượng về số lượng bề bộn, dày đặc của cảnh vật.  -Điệp từ, gợi cảnh tượng thiên nhiên xanh tươi, rậm rạp, đầy sức sống.  => Khung cảnh ngút ngàn, hoang sơ, vắng vẻ.  ***2- Hai câu thực:***  Lom khom dưới núi, tiều vài chú  Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.  -> Từ láy (gợi hình),  -Đảo ngữ, nhấn mạnh thêm cái ấn tượng về hình dáng vất vả của người tiều phu và sự thưa thớt, hiu quạnh của lều chợ .  -Đối :đối thanh, đối từ loại và đối cấu trúc câu-Tạo nhịp điệu cân đối cho câu thơ.  => Sự sống của con người đã xuất hiện nhưng còn thưa thớt, vắng vẻ.  ***3- Hai câu luận.***  Nhớ nước đau lòng, con quốc quốc  Thương nhà mỏi miệng, cái gia gia  -> Tiếng chim kêu-> yếu tố nghệ thuật, có tác dụng gợi tả tâm trạng và nỗi lòng nhân vật trữ tình.  - Hình ảnh ẩn dụ tượng trưng- để bộc lộ chiều sâu tình cảm.    -Gợi nỗi buồn khổ,  khắc khoải, triền miên không dứt.  -Chơi chữ ,tạo cách hiểu bất ngờ và tạo sự hấp dẫn thú vị cho câu thơ .  -Đối (thanh, từ loại, nghĩa)- Làm cho câu thơ cân đối, nhịp nhàng.  => Bộc lộ rõ trạng thái cảm xúc nhớ nước và thương nhà da diết.  - Hoài cổ, hoài thương (của bà)  - Nỗi nhớ thương có tính chất lịch sử.  ***4- Hai câu kết:***  Dừng chân đứng lại, trời, non, nước  Một mảnh tình riêng, ta với ta.  -> Gợi không gian bao la rộng lớn.  -Con người nhỏ bé, yếu đuối, cô đơn.  -Hình ảnh đối lập , làm nổi rõ tâm trạng buồn, lẻ loi, cô đơn, không có người sẻ chia   * Diễn tả sự cô đơn tuyệt đối của con người trước thiên nhiên hoang vắng, rộng lớn.   ***5.Ý nghĩa văn bản:***  Bài thơ thể hiện tâm trạng cô đơn thầm lặng, nỗi niềm hoài cổ của nhà thơ trước cảnh vật Đèo Ngang.  ***III.Tổng kết:***  **1.Nghệ thuật:**  -Sử dụng thể thơ Đường luật thất ngôn bát cú một cách điêu luyện.  -Sử dụng bút pháp nghệ thuật tả cảnh ngụ tình.  -Sáng tạo trong việc sử dụng từ láy, từ đồng âm khác nghĩa gợi hình, gợi cảm.  -Sử dụng nghệ thuật đối hiệu quả trong việc tả cảnh, tả tình.  **2.Nội dung:**  *\* Ghi nhớ*: sgk (104 ). | |
| **C - HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (13’)** | | | | | | |
| - Đọc diễn cảm bài thơ.  ? Tìm hàm nghĩa của cụm từ ta với ta ? | Lắng nghe  Trả lời | | ***IV.Luyện tập*:**  **1- Hàm nghĩa của cụm từ ta với** **ta**: Đọc 2 câu cuối, ta thấy nhà thơ như muốn đối lập giữa trời, non ,nước và ta với ta. Một mình tác giả cô đơn, quạnh quẽ giữa trái đất bao la, núi non trùng điệp và sóng nước mênh mông, bát ngát. Ba chữ ấy đọc lên như 1 khối cô đơn lạnh lùng, như có thể cảm giác được sự cô đơn đến lạnh người. Đó là 1 mảnh tình riêng trong 1 không gian chiều tà. | | | |
| **D – HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (1’)** | | | | | | |
| ?Em học tập được gì về cách viết văn của tác giả? Chúng ta hãy học tập và vận dụng cách viết này vào bài viết tập làm văn số 2. (- Miêu tả để biểu cảm).  ?Bài thơ đã cho em hiểu gì về bà huyện Thanh Quan? (- Bà huyện Thanh Quan là người nặng lòng với gia đình và đất nước, yêu thiên nhiên, yêu đất nước.) | | | |  | |  |
| **E – HOẠT ĐỘNG TÌM TÒI, MỞ RỘNG (1)** | | | | | | |
| - Học thuộc lòng bài thơ, học thuộc ghi nhớ.  - Nhận xét về các cách biểu lộ cảm xúc của Bà Huyện Thanh Quan trong bài thơ.  - Soạn bài: “Bạn đến chơi nhà”-Nguyễn Khuyến. | | | |  | |  |

**RÚT KINH NGHIỆM**